

THÔNG BÁO

Danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2023

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Công văn số 555-CV/UBKTTU ngày 13/11/2023 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về hướng dẫn việc kê khai, kiểm soát tài sản thu nhập năm 2023; Kế hoạch số 53/KH-TTr ngày 16/10/2023 của Thanh tra tỉnh về kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2023.

Sở Xây dựng thông báo danh sách những người có nghĩa vụ kê tài sản, thu nhập năm 2023, cụ thể như sau:

1. Danh sách người có nghĩa vụ kê khai lần đầu: Không có.

2. Danh sách người có nghĩa vụ kê khai hằng năm

STT	Họ và tên	Chức vụ, chức danh, vị trí công tác	Đơn vị công tác	Ghi chú
I	Công chức			
1.	Hà Văn Thanh Khương	Giám đốc sở	Sở Xây dựng	Luật số 36/2018/QH14, Điều 36.3.a
2.	Trịnh Nam Trung	Phó Giám đốc sở		NĐ 130/2020/CP, Điều 10.2 và PLIII.24, PLIII.26
3.	Nguyễn Ngọc Lân	Phó Giám đốc sở		NĐ 130/2020/CP, Điều 10.2 và PLIII.22, PLIII.23, PLIII.25, PLIII.27
4.	Lưu Hoàng Tín	Chánh Văn phòng	Văn phòng, Sở Xây dựng	NĐ 130/2020/CP, Điều 10.2 và PLIII.1, PLIII.6
5.	Nguyễn Thành Nam	Phó Chánh Văn phòng		NĐ 130/2020/CP, Điều 10.2 và PLIII.1, PLIII.6
6.	Nguyễn Văn Quanh	Chánh Thanh tra	Thanh tra, Sở Xây dựng	NĐ 130/2020/CP, Điều 10.1.m
7.	Nguyễn Văn Cảnh	Thanh tra viên		
8.	Võ Thị Hồng Loan	Thanh tra viên		NĐ 130/2020/CP, Điều 10.2 và PLIII.102
9.	Hồ Minh Khởi	Chuyên viên		



STT	Họ và tên	Chức vụ, chức danh, vị trí công tác	Đơn vị công tác	Ghi chú
10.	Trần Phú Hải	Trưởng phòng	Phòng Quy hoạch – Kiến trúc, Sở Xây dựng	NĐ 130/2020/CP, Điều 10.2 và PLIII.24, PLIII.26
11.	Đặng Ngọc Châu	Phó Trưởng phòng		NĐ 130/2020/CP, Điều 10.2 và PLIII.24, PLIII.26
12.	Trần Đức Tuấn	Trưởng phòng	Phòng Quản lý xây dựng, Sở Xây dựng	NĐ 130/2020/CP, Điều 10.2 và PLIII.23, PLIII.25, PLIII.27
II	Viên chức			
1.	Bùi Thanh Tùng	Giám đốc	Trung tâm Quy hoạch xây dựng, Sở Xây dựng	NĐ 130/2020/CP, Điều 10.2 và PLIII.2
2.	Nguyễn Phước Hoài	Trưởng phòng	Phòng Kế hoạch - Tổng hợp - Tài vụ, Trung tâm Quy hoạch xây dựng, Sở Xây dựng	NĐ 130/2020/CP, Điều 10.2 và PLIII.2
3.	Nguyễn Văn Mót	Giám đốc	Trung tâm Kiểm định và Dịch vụ xây dựng, Sở Xây dựng	NĐ 130/2020/CP, Điều 10.2 và PLIII.2
4.	Nhan Thị Ánh Ngọc	Trưởng phòng; Kế toán trưởng	Phòng Hành chính - Kế hoạch - Tài vụ, Trung tâm Kiểm định và Dịch vụ xây dựng, Sở Xây dựng	NĐ 130/2020/CP, Điều 10.2 và PLIII.2, PLIII.101
5.	Ngô Thanh Dũng	Phó Trưởng phòng	Phòng Hành chính - Kế hoạch - Tài vụ, Trung tâm Kiểm định và Dịch vụ xây dựng, Sở Xây dựng	NĐ 130/2020/CP, Điều 10.2 và PLIII.2

Tổng cộng (I+II): 17 người.

3. Đối với kê khai tài sản, thu nhập của những người thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý¹: Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở Xây dựng (04 người).

4. Đối với kê khai tài sản, thu nhập bổ sung: Công chức, viên chức không thuộc đối tượng kê khai theo yêu cầu tại khoản 1, khoản 2 Thông báo này mà trong năm 2023 có biến động về tài sản, thu nhập có giá trị từ 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng) trở lên.

¹ Theo Quy định số 807-QĐ/TU, ngày 21/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử (được hướng dẫn tại Công văn số 555-CV/UBKTTU ngày 13/11/2023 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy).

5. Tổ chức thực hiện

a) Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở có trách nhiệm:

- Triển khai đến người có nghĩa vụ kê khai thuộc phạm vi quản lý theo danh sách tại khoản 1, khoản 2 Thông báo này.

- Lập danh sách công chức, viên chức thuộc đối tượng kê khai bổ sung tại khoản 4 Thông báo này.

b) Người có nghĩa vụ kê khai phải ghi rõ ràng, đầy đủ, chính xác các loại tài sản, thu nhập, biến động tài sản, thu nhập phải kê khai, nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm thực hiện theo Mẫu bản kê khai và Hướng dẫn việc kê khai tại Phụ lục I (*dành cho trường hợp kê khai lần đầu, kê khai hằng năm*), Phụ lục II (*dành cho trường hợp kê khai bổ sung*) được ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

c) Số lượng bản kê khai phải nộp:

- Những người có nghĩa vụ kê khai nêu tại khoản 1, 2 Thông báo này: Nộp 02 bản chính.

- Những người có nghĩa vụ kê khai nêu tại khoản 3 Thông báo này: Nộp 02 bản chính. Trường hợp cá nhân đồng thời thuộc đối tượng kê khai nêu tại khoản 1, 2 Thông báo này thì chỉ nộp thêm 01 bản chính.

- Những người có nghĩa vụ kê khai nêu tại khoản 4 Thông báo này (nếu có): Nộp 02 bản chính.

d) Thời gian thực hiện, tiếp nhận, quản lý bản kê khai:

- Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 phải hoàn thành việc kê khai, **chậm nhất ngày 22/12/2023**.

- Trường hợp bản kê khai không đúng theo mẫu hoặc không đầy đủ về nội dung thì người có nghĩa vụ kê khai phải khai bổ sung hoặc kê khai lại. Thời hạn kê khai bổ sung hoặc kê khai lại là 07 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu, trừ trường hợp có lý do chính đáng.

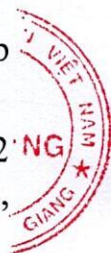
- Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập nộp bản kê khai về Văn phòng Sở (qua ông Nguyễn Thành Nam), **chậm nhất ngày 31/12/2023**.

- Văn phòng Sở hướng dẫn việc kê khai cho công chức, viên chức; lập sổ theo dõi việc kê khai, giao, nhận bản kê khai theo quy định; gửi bản kê khai của những người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập cho Thanh tra tỉnh và UBKT Tỉnh ủy đảm bảo thời gian theo quy định.

đ) Chánh Văn phòng Sở có trách nhiệm:

- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập trong Sở đảm bảo nội dung, chất lượng, thời gian theo quy định tại Thông báo này.

- Tham mưu việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.



- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện cho Thanh tra tỉnh, UBKT Tỉnh ủy theo quy định.

Nhận được Thông báo này, yêu cầu Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở khẩn trương tổ chức triển khai trong đơn vị mình đảm bảo nội dung, thời gian theo quy định. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc thì phản ánh qua Văn phòng Sở (thông qua ông Nguyễn Thành Nam) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- UBKT Tỉnh ủy (để b/c);
- Thanh tra tỉnh (để b/c);
- Ban Giám đốc Sở;
- Có tên theo DS;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, ntnam.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lưu Thanh Bình